

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 641 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
dự án công trình thủy điện Ia Grăng 1
của Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà – Ia Grăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Theo Báo cáo thẩm định số 280/SKHĐT-BC ngày 14/12/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

- Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà – Ia Grăng.
- Địa chỉ: 138 đường Tôn Đức Thắng, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5901052796 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 06/01/2017. đăng ký thay đổi lần 3 ngày 16/10/2018.

- Người đại diện pháp luật:
+ Họ và tên: Phạm Văn Hùng; sinh ngày: 20/10/1962; quốc tịch: Việt Nam;
+ Chứng minh nhân dân số: 030062000231; nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; ngày cấp: 14/9/2017.
+ Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 8 dãy C-TT18- ĐT Văn Quán – Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
+ Chỗ ở hiện tại: 138 đường Tôn Đức Thắng, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
+ Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án: Công trình Thủy điện Ia Grăng 1.



2. Mục tiêu dự án: Sản xuất điện.

3. Quy mô dự án:

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 106.300 m².

- Công suất thiết kế: 5,6 MW.

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp điện năng.

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

+ Diện tích xây dựng đường hầm dẫn nước: 3.600 m².

+ Diện tích xây dựng đường ống áp lực: 1.500 m².

+ Diện tích xây dựng nhà máy: 2.300 m².

+ Diện tích xây dựng trạm phân phối: 1.200 m².

+ Diện tích xây dựng kênh xả: 1.500 m².

+ Diện tích xây dựng nhà quản lý vận hành: 200 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: Công trình thủy điện Ia Grăng 1 được xây dựng trên suối Ia Grăng là nhánh cấp 1 sông Sê San thuộc địa phận xã Ia Bă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Vị trí khu đất:

+ Khoảnh 5, 8 – Tiểu khu 275; Khoảnh 2, 3, 4, 6 – Tiểu khu 279.

+ Khoảnh 6, 8, 9, 10 – Tiểu khu 278; Khoảnh 4- Tiểu khu 276.

5. Vốn đầu tư: 166.880.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu tỷ, tám trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn*). Trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư: 51.880.000.000 đồng, chiếm 31,09% tổng mức đầu tư.

- Vốn huy động: 115.000.000.000 đồng, chiếm 68,91% tổng mức đầu tư.

6. Thời gian hoạt động dự án: 50 năm, kể từ khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

7. Tiến độ thực hiện:

- Giai đoạn chuẩn bị dự án đầu tư: Quý IV/2018 đến Quý I/2019.

- Khởi công xây dựng: Quý II/2019.

- Thời gian xây dựng: Quý II/2019 đến Quý IV/2020.

- Lắp đặt máy móc thiết bị: Quý III/2020 đến Quý IV/2020.

- Hoàn thành đưa vào sử dụng: Quý IV/2020.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

1. Ưu đãi về tiền thuê đất:

Dự án được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất như sau: Miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

2. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

+ Về thuế suất: Được áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 15, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

+ Về thời gian miễn thuế, giảm thuế: Được miễn thuế theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và Khoản 16, Điều 1, Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ.

- Điều kiện hưởng ưu đãi: Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo trường hợp dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và phải đáp ứng các điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

3. Ưu đãi về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

Dự án được miễn tiền thuê sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp số 48/2010/QH12 ngày 17/6/2010.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án.

- Chấp hành các quy định của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, Quyết định chủ trương đầu tư và các quy định khác của pháp luật trong quá trình thực hiện dự án đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

- Thực hiện ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, nếu nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đã đăng ký, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai sẽ thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này được lập thành hai (02) bản. Nhà đầu tư được cấp một (01) bản và một (01) bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phó tô gửi các đơn vị:

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT-UBND tỉnh;
- Đ/c CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở Công thương;
- Sở Xây dựng;
- Sở TN&MT;
- Sở NN&PTNT;
- Sở Tài chính;
- UBND huyện Ia Grai;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành